

KẾ HOẠCH
Sửa đổi, bổ sung nội dung Quy ước
trên địa bàn xã Hoàn Long năm 2026

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Ủy ban nhân dân xã Hoàn Long ban hành kế hoạch thực hiện sửa đổi, bổ sung nội dung Quy ước 10 thôn trên địa bàn xã với nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm giữ gìn truyền thống tốt đẹp của dân tộc, phát huy tính dân chủ, tinh thần đoàn kết trong cộng đồng dân cư, góp phần thực hiện tốt Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và xây dựng xã, phường Đô thị văn minh. Đảm bảo Quy ước của thôn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, sự phát triển của đời sống xã hội, yêu cầu quản lý của địa phương.

Phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư trong việc giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường; xây dựng nếp sống văn minh gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở, góp phần tích cực hỗ trợ việc quản lý nhà nước bằng pháp luật.

2. Yêu cầu

Xây dựng, biên soạn, sửa đổi Quy ước phù hợp với thực tiễn và thực hiện nội dung Quy chế dân chủ ở cơ sở, đúng với các quy định của pháp luật. Việc công nhận Quy ước phải đảm bảo đúng thẩm quyền, thống nhất về thể thức, thủ tục, bố cục kỹ thuật trình bày văn bản.

Nội dung xây dựng, triển khai thực hiện quy ước thôn văn hoá phải được sự bàn bạc, thống nhất của cộng đồng dân cư, hướng tới việc giữ gìn và phát huy những phong tục, tập quán tốt đẹp và truyền thống văn hoá trên địa bàn, góp phần hỗ trợ tích cực cho việc quản lý Nhà nước bằng pháp luật.

Có sự phối hợp chặt chẽ cả hệ thống chính trị từ xã đến thôn để thống nhất chỉ đạo việc sửa đổi, xây dựng và thực hiện Quy ước. Đảm bảo 100% các thôn trên địa bàn xã hoàn thành việc xây dựng, sửa đổi và thực hiện Quy ước đạt chất lượng, hiệu quả theo Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ.

II. NỘI DUNG XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QUY ƯỚC

1. Nguyên tắc xây dựng Quy ước cộng đồng dân cư

Tại Điều 4 của Nghị định số 61/2023/NĐ-CP nêu rõ nguyên tắc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước cộng đồng dân cư bao gồm:

- Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật.

- Xuất phát từ nhu cầu tự quản của người dân, trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận, thống nhất, công khai, minh bạch trong cộng đồng dân cư; phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân và trách nhiệm của người dân đối với cộng đồng.

- Tôn trọng tính tự chủ, tính đa dạng văn hóa và quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của cộng đồng dân cư.

- Phù hợp với đạo đức xã hội, phong tục, tập quán tốt đẹp; bảo vệ, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng các giá trị văn hóa mới, quy tắc ứng xử văn minh, phù hợp với đặc điểm tình hình của cộng đồng dân cư.

2. Phạm vi nội dung của Quy ước

- Tại Điều 5 của Nghị định số 61/2023/NĐ-CP quy định tùy theo yêu cầu tự quản, tình hình kinh tế - xã hội, phong tục, tập quán ở địa phương, bảo đảm kế thừa có chọn lọc các nội dung phù hợp của hương ước, quy ước đã có và mục đích, nguyên tắc quy định tại các Điều 3 và 4 Nghị định số 61/2023/NĐ-CP, cộng đồng dân cư lựa chọn một hoặc một số nội dung sau để đưa vào phạm vi của hương ước, quy ước:

- Các biện pháp, phương thức thích hợp giúp người dân trên địa bàn tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, bảo đảm và phát huy quyền tự do, dân chủ của cộng đồng dân cư; động viên và tạo điều kiện để cộng đồng dân cư thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của công dân.

- Các phong tục, tập quán tốt đẹp và biện pháp hạn chế, tiến tới xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan; bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc; thực hiện nếp sống văn minh trong ứng xử, giao tiếp, ăn, ở, đi lại, việc cưới, việc tang và lễ hội; phòng, chống bạo lực gia đình, xây dựng hạnh phúc gia đình; phát triển các hoạt động văn hóa lành mạnh.

- Các biện pháp góp phần bảo vệ tài sản của nhà nước, cộng đồng và công dân; bảo vệ môi trường sinh thái; bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn; xây dựng và phát huy tình làng, nghĩa xóm, tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư; xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống; khuyến học, khuyến tài, thúc đẩy phong trào học tập suốt đời; đẩy mạnh hướng nghiệp, đào tạo nghề, khuyến công, khuyến nông ở địa phương.

- Các biện pháp thưởng, phạt phù hợp để bảo đảm thực hiện hương ước, quy ước nhưng không thay thế các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

- Các nội dung cần thiết khác do cộng đồng dân cư quyết định.

3. Hình thức, tên gọi và bố cục của Quy ước

3.1. Về tên gọi: Thống nhất tên gọi chung là: Quy ước thôn, xã Hoàn Long, tỉnh Hưng Yên.

3.2. Về hình thức

Quy ước được thể hiện dưới hình thức văn bản, ngôn ngữ là tiếng Việt; có chữ ký xác nhận của Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận ở cộng đồng dân cư và 02 (hai) đại diện của các hộ gia đình trong cộng đồng dân cư; khuyến khích đại diện là người có uy tín trong cộng đồng dân cư. Quy ước sau khi được công nhận có đóng dấu giáp lai của Ủy ban nhân dân xã Hoàn Long.

3.3. Về bố cục của Quy ước: Gồm lời nói đầu và 5 chương:

Lời nói đầu: Nêu truyền thống văn hóa của thôn và mục đích của việc xây dựng Quy ước.

Chương I: Những quy định chung (gồm các điều quy định phạm vi, đối tượng áp dụng, nguyên tắc thực hiện hương quy ước).

Chương II: Xây dựng và giữ gìn nếp sống văn hóa (được cụ thể thành các điều nêu những nội dung về giữ gìn truyền thống văn hóa; thuần phong mỹ tục; thực hiện chính sách văn hóa, giáo dục, dân số, gia đình, trẻ em; thực hiện bộ quy tắc ứng xử; xây dựng quan hệ gia đình cộng đồng).

Chương III: Quy định về quản lý đời sống và phát triển kinh tế (gồm các điều quy định về bảo vệ tài sản, môi trường xây dựng kết cấu hạ tầng, văn minh đô thị, phát triển kinh tế).

Chương IV: Những quy định về an ninh trật tự (gồm các điều quy định về phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh; quản lý hộ khẩu, hộ tịch nhằm hỗ trợ cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật trên địa bàn).

Chương V: Tổ chức thực hiện (gồm các điều quy định khen thưởng, xử lý vi phạm và hiệu lực thi hành).

III. THỦ TỤC QUY TRÌNH, TRÌNH TỰ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ PHÊ DUYỆT QUY ƯỚC

1. Thủ tục

Việc sửa đổi, bổ sung Quy ước phải đảm bảo dân chủ, công khai, phù hợp với các quy định hiện hành, được chia theo các bước cơ bản như sau:

Bước 1: Thành lập Tổ soạn thảo và chỉnh sửa, bổ sung Quy ước

- Trưởng thôn chủ trì, phối hợp với Trưởng Ban công tác Mặt trận lựa chọn người tham gia và thành lập Tổ soạn thảo Quy ước thôn. Tổ soạn thảo gồm các thành viên đại diện các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, khuyến khích đại diện là người lớn tuổi trong thôn, là người có uy tín, kinh nghiệm sống cùng thống nhất các nội dung cơ bản cần sửa đổi, bổ sung.

- Theo sự điều hành của Trưởng thôn, Tổ soạn thảo có trách nhiệm tổ chức soạn thảo Quy ước theo quy định Nghị định 61/2023/NĐ-CP.

- Tổ soạn thảo có trách nhiệm soạn thảo Quy ước theo quy định tại các điều 3, 4, 5, 6 và lấy ý kiến, thông qua, chuẩn bị hồ sơ công nhận Quy ước theo quy định tại các điều 9, 10 và 11 của Nghị định 61/2023/NĐ-CP.

Bước 2: Tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân vào dự thảo Quy ước

- Việc lấy ý kiến đóng góp nhằm hoàn thiện dự thảo Quy ước phải dân chủ, bàn bạc công khai của đông đảo quần chúng Nhân dân. Dự thảo Quy ước trước khi đưa ra cộng đồng dân cư bàn, biểu quyết thông qua phải được niêm yết công khai tại nhà văn hóa thôn và địa điểm thuận tiện để các hộ gia đình, công dân cư trú tại cộng đồng dân cư tiếp cận, tìm hiểu và góp ý. Thời hạn niêm yết do cộng đồng dân cư quyết định nhưng không ít hơn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày niêm yết.

- Trưởng thôn tổ chức lấy ý kiến của hộ gia đình, công dân cư trú tại cộng đồng dân cư về dự thảo Quy ước bằng nhiều hình thức: thông qua mạng mạng xã hội; lấy ý kiến trong cuộc họp Nhân dân...đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế ở cộng đồng dân cư.

Bước 3: Thông qua Quy ước

Quy ước được thông qua khi có trên 50% tổng số hộ gia đình trong cộng đồng dân cư tán thành và thực hiện bằng một trong các hình thức:

- Thông qua tại cuộc họp Nhân dân: Phải có trên 50% tổng số hộ gia đình tại cộng đồng dân cư tham dự họp.

- Phát phiếu lấy ý kiến từng hộ gia đình trong cộng đồng dân cư.

- Trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Bước 4: Công nhận Quy ước

- Ủy ban nhân dân xã có thẩm quyền công nhận Quy ước thôn.

- Trình tự, thủ tục công nhận Quy ước thực hiện theo quy định tại các Điều 20 và 21 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định sau:

+ Trưởng thôn gửi hồ sơ đề nghị công nhận Quy ước tới Ủy ban nhân dân xã/phường chậm nhất sau 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức cuộc họp thông qua Quy ước hoặc ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến bằng phiếu.

+ Sau khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận Quy ước thôn, phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định công nhận trong thời hạn chậm nhất là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị; trường hợp cần thiết, phòng Văn hóa - Xã hội đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân chủ trì với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận ở cộng đồng dân cư để xem xét, quyết định công nhận. Quyết định công nhận Quy ước thực hiện theo Mẫu số 03, Nghị định 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023.

Trường hợp không công nhận Quy ước thôn thì Ủy ban nhân dân xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Hồ sơ đề nghị công nhận Quy ước bao gồm: Quy định tại khoản 4, Điều 11 Nghị định số 61/2023/NĐ-CP

- Văn bản đề nghị công nhận của Trưởng thôn theo Mẫu số 01, Nghị định 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023.

- Nghị quyết hoặc biên bản cuộc họp hoặc biên bản lấy ý kiến thông qua Quy ước theo Mẫu số 02, Nghị định 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023.

- Dự thảo Quy ước thôn đã được thông qua.

Lưu ý: Bản Quy ước được đánh máy trên khổ giấy A4; đóng bìa ngoài và in thành 03 bộ (lưu ở 03 cấp: Thôn, Phòng Văn hóa - Xã hội và gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh).

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian Hoàn thành việc công nhận Quy ước thôn trong năm 2026.

V. KINH PHÍ

Theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ trên địa bàn xã.

Phối hợp tham mưu thành lập các tổ soạn thảo, tổ thẩm định xây dựng, sửa đổi quy ước thôn.

Hướng dẫn, gửi các biểu mẫu các thôn triển khai thực hiện kế hoạch.

Thực hiện và hướng dẫn các đơn vị liên quan niêm yết công khai dự thảo, Quyết định ban hành Quy ước đã được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

Tổng hợp báo cáo tham mưu Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã gửi về Sở Văn hóa và Thể thao.

Tăng cường tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc sửa đổi, bổ sung Quy ước thôn theo Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ để nhân dân hiểu, đồng thuận và tích cực tham gia vào việc xây dựng, thực hiện Quy ước tại thôn.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Quy ước; hướng dẫn sửa đổi, bổ sung, thay thế đảm bảo phù hợp với quy định.

Phân công công chức Tư pháp tham gia thành viên các Tổ chỉ đạo, Tổ thẩm định quy ước theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 11 Nghị định số 61/2023/NĐ-CP.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Hướng dẫn Trưởng ban công tác Mặt trận thôn và các tổ chức thành viên của Mặt trận tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng, thực hiện quy ước và các quy định của pháp luật về xây dựng và thực hiện quy ước trên địa bàn gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua ở cơ sở nhằm khơi dậy, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, xây dựng nếp văn minh ở cộng đồng dân cư.

Phối hợp các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện quy ước.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các hình thức phù hợp về mục đích, ý nghĩa, nội dung của Nghị định số 61/2023/NĐ-CP; tuyên truyền việc xây dựng hương ước, quy ước của các thôn sau khi sắp xếp nhằm tạo sự đồng thuận và tham gia tích cực của Nhân dân.

5. Thành viên Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã

Theo dõi, đôn đốc quá trình xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy ước đối với các thôn.

6. Phòng Kinh tế xã

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan trong khả năng cân đối nguồn ngân sách.

Hỗ trợ, hướng dẫn phòng Văn hóa - Xã hội quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

7. Các thôn

Triển khai thực hiện nhiệm vụ đúng trình tự, thủ tục, quy trình về xây dựng Quy ước thôn theo hướng dẫn tại Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân xã.

Tổ chức tuyên truyền về xây dựng, thực hiện quy ước đến các hộ gia đình, người dân trên địa bàn thôn. Hướng dẫn việc ghi nhận các phong tục, tập quán tiến bộ; vận động xóa bỏ, không áp dụng phong tục, tập quán lạc hậu trong Quy ước trên địa bàn.

Ngoài những nội dung trọng tâm đã nêu trong kế hoạch, các thôn nghiên cứu đề xuất các biện pháp quy định riêng cho phù hợp và sát với thực tế đảm bảo không trái quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn xã Hoàn Long. UBND xã đề nghị các Phòng, ban, đơn vị có liên quan và các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp

thời báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (Thông qua phòng Văn hóa - Xã hội, gặp ông Giang Tiến Mạnh) để hướng dẫn, hỗ trợ./. 

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh;
- TT. Đảng ủy - TT. HĐND xã;
- CT và các PCT UBND xã;
- UB.MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng, đơn vị xã;
- Trưởng thôn 10 thôn;
- Lưu: VT, XHVV.

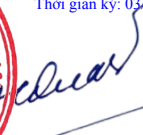
TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Kiểm tra: Ủy ban nhân dân xã Hoan Long
 Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên
 Thời gian ký: 03/10/2026 10:24:59


Nguyễn Hồng Quân